

## HOSE 08/10/2015

VNINDEX 586.78 7.21 1.24%

KLGD 194,056,072 CP  
GTGD 3,172.05 Tỷ  
GTR NDTNN 161.54 Tỷ

CP Tăng giá 156 CP  
CP Giảm giá 75 CP  
CP Đứng giá 73 CP

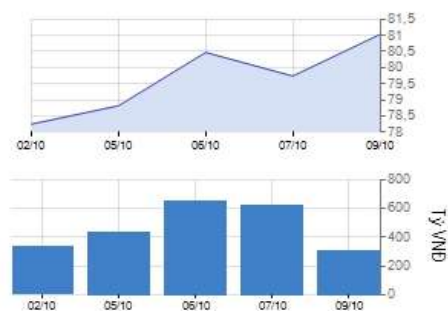


## HNX 08/10/2015

HNXINDEX 80.44 0.70 0.88%

KLGD 53,493,507 CP  
GTGD 523.29 Tỷ  
GTR NDTNN - Tỷ

CP Tăng giá 125 CP  
CP Giảm giá 71 CP  
CP Đứng giá 183 CP



## VN30 & HNX30 INDEX

VN30 604.91 6.49 1.08%  
HNX30 150.98 2.16 1.45%

## Tâm điểm

- ▶ Khả năng chỉ số có thể điều chỉnh do áp lực bán gia tăng
- ▶ Khối ngoại mua ròng gần 162 tỷ trên cả 2 sàn
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

## Thị trường / Ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
<b>Theo thị trường</b>					
HOSE	1,006,437	10.9	1.9	16.4%	7.0%
HNX	138,421	9.5	1.7	11.8%	4.4%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>1,144,858</b>	<b>11.0</b>	<b>2.0</b>	<b>16.2%</b>	<b>6.8%</b>

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
<b>Theo ngành</b>					
Nhựa, cao su & sợi	7,031	8.6	1.0	9.4%	5.5%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	34,576	6.7	1.4	17.2%	10.2%
Thép và sản phẩm thép	35,162	8.9	1.5	21.2%	10.8%
Khai khoáng	22,227	94.9	4.1	-2.8%	-2.2%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	29,461	8.9	1.7	20.5%	10.6%
Xây dựng	37,679	10.2	1.1	11.8%	4.0%
Máy công nghiệp	8,391	6.9	1.1	16.6%	10.9%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	17,848	11.3	1.5	11.6%	8.4%
Lốp xe	7,169	9.4	2.5	24.1%	11.0%
Nuôi trồng nông & hải sản	36,762	20.4	1.8	11.5%	5.8%
Thực phẩm	77,171	9.1	1.9	15.0%	8.4%
Dược phẩm	13,833	10.1	2.2	20.2%	14.0%
Phần mềm	18,600	10.6	1.8	20.1%	7.8%
Sản xuất & phân phối điện	28,135	6.4	1.5	24.0%	11.2%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	94,194	6.9	2.1	33.0%	23.1%
Bảo hiểm nhân thọ	34,704	25.6	2.7	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	25,151	13.9	1.6	10.7%	6.5%
Ngân hàng	365,819	14.6	1.9	11.6%	0.8%
Bất động sản	157,363	16.6	1.8	9.6%	3.2%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	24,125	5.7	0.9	18.3%	7.8%

## Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

## VietinBankSc

306 Ba Trieu  
Hai Ba Trung  
Hanoi  
Vietnam  
Tel: (844) 3974 7952  
Fax: (844) 3974 1760  
www.vietinbanksc.com.vn

► **Thị trường ngày 09.10.2015**

**Nhận định:**

- Chỉ số 2 sàn đã tăng khá mạnh từ đầu phiên, tuy nhiên áp lực chốt lời gia tăng khiến đà tăng thu hẹp, chỉ số không thể tiếp tục bứt phá.
- Nhóm cổ phiếu bất động sản, xây dựng chịu áp lực chốt lời khá lớn sau nhiều phiên tăng mạnh
- Nhóm cổ phiếu dầu khí, bảo hiểm hỗ trợ thị trường giữ được đà tăng, mặc dù áp lực chốt lời cũng khá lớn, tuy nhiên lực cầu tốt giữ nhóm cổ phiếu này duy trì được đà tăng.
- Việt Nam được đánh giá là hưởng lợi nhiều nhất từ TPP, song thực tế còn nhiều vấn đề cần phải xem xét. Do vậy, ảnh hưởng của TPP tới TTCK trong thời gian tới phần nào sẽ giảm sút, thay vào đó là dự thảo Thông tư hướng dẫn giao dịch mới, trong đó nổi bật lên là việc đưa 2 sản phẩm mới Bán chứng khoán trên đường về và giao dịch trong ngày sẽ tạo thanh khoản cho thị trường sẽ là nhân tố tích cực giúp thị trường giao dịch sôi động hơn.

**Xu hướng:**

- Dòng tiền vẫn duy trì khá tích cực. Tuy nhiên khả năng có điều chỉnh ngắn hạn
- HNX-Index:  
+Hỗ trợ: 79/+Kháng cự 84
- Vn-Index:  
+Hỗ trợ: 570/Kháng cự: 600

**Chiến lược đầu tư:**

- Ngắn hạn: Tạm ngừng giải ngân nếu thị trường vẫn tiếp tục tăng nóng. Có thể xem xét giải ngân lại khi chỉ số điều chỉnh vừa phải và dòng tiền vẫn duy trì tích cực.
- Tăng giải ngân khi chỉ số điều chỉnh về vùng hỗ trợ nêu trên trong trường hợp dòng tiền vẫn duy trì ở mức cao và không có áp lực bán mạnh.

**Các cổ phiếu quan tâm:**

- Tín hiệu bán kỹ thuật 09/10/2015: BMP
- Cổ phiếu ngành đường có sự bứt phá mạnh do dự báo nguồn cung có thể bị sụt giảm mạnh
- Cổ phiếu ngành dầu khí có thể gặp khó khăn trong ngắn hạn, kỳ vọng dài hạn giúp nhóm cổ phiếu dầu khí hồi phục khá tốt trong phiên hôm nay.

► **Tin tức**

**Hoạt động doanh nghiệp**

**FLC: Lợi nhuận quý III ước đạt 300 tỷ, hoàn thành 70% kế hoạch năm**

Q3/2015 FLC ước đạt doanh thu lên tới 1.280 tỷ đồng, tăng 2,5 lần so với mức hơn 505 tỷ đồng đạt được cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, doanh thu được đóng góp chủ yếu từ mảng bất động sản từ việc mở bán các dự án FLC Complex 36 Phạm Hùng, biệt thự tại dự án FLC Garden (Đại Mỗ, Hà Nội), và đặc biệt từ khu biệt thự thuộc quần thể du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng FLC Sầm Sơn. Lợi nhuận trước thuế ước đạt 300 tỷ đồng, gấp 2,4 lần so với quý III/2014. Lũy kế 9 tháng đầu năm, FLC đạt 3.288 tỷ đồng doanh thu và 801 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế. Như vậy, so với mục tiêu 5.535 tỷ đồng doanh thu và 1.158 tỷ đồng lãi trước thuế đặt ra cho năm 2015, hiện FLC đã thực hiện lần lượt ước đạt 59,4% và 70% mục tiêu năm.

**Trần Anh (TAG): 9 tháng lãi gần 12 tỷ đồng, vượt 54% kế hoạch cả năm 2015**

Theo đó, doanh thu thuần của Trần Anh đạt 801 tỷ đồng, tăng 44,76% so với cùng kỳ 2014. Sau khi trừ đi giá vốn, công ty lãi gộp 80,8 tỷ đồng tăng 49,5% so với quý 3/2014. Trong kỳ, các chi phí đều tăng mạnh, chi phí tài chính tăng cao và toàn bộ là chi phí lãi vay, chi phí bán hàng và chi phí QLDN lần lượt tăng 26,64% và 27,13%. Sau khi trừ hết các chi phí phát sinh, Trần Anh báo lãi 1,337 tỷ đồng trong khi cùng kỳ lỗ ròng 8,44 tỷ đồng.

**Vĩ mô trong nước**

**Bộ Tài chính chưa đồng ý giảm thuế xăng dầu**

Hiệp hội Xăng dầu VN vừa có văn bản gửi Bộ Tài chính kiến nghị về lộ trình điều chỉnh giảm thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt đối với các mặt hàng xăng dầu theo lộ trình hội nhập ASEAN, tuy nhiên Bộ Tài chính đã có văn bản từ chối. Cụ thể, theo công văn của Bộ Tài chính, bộ này không điều chỉnh mà sẽ giữ ổn định thuế nhập khẩu xăng dầu cho đến hết 31-12-2015 (tức giữ nguyên thuế với xăng là 20%; dầu diesel, dầu mazut, nhiên liệu bay là 10%; dầu hỏa 13%). Bộ Tài chính công bố từ ngày 1-1-2016, thuế các loại dầu (gồm diesel, dầu hỏa, mazut, nhiên liệu bay) nhập khẩu từ ASEAN vào VN sẽ về 0%.

**Vĩ mô thế giới**

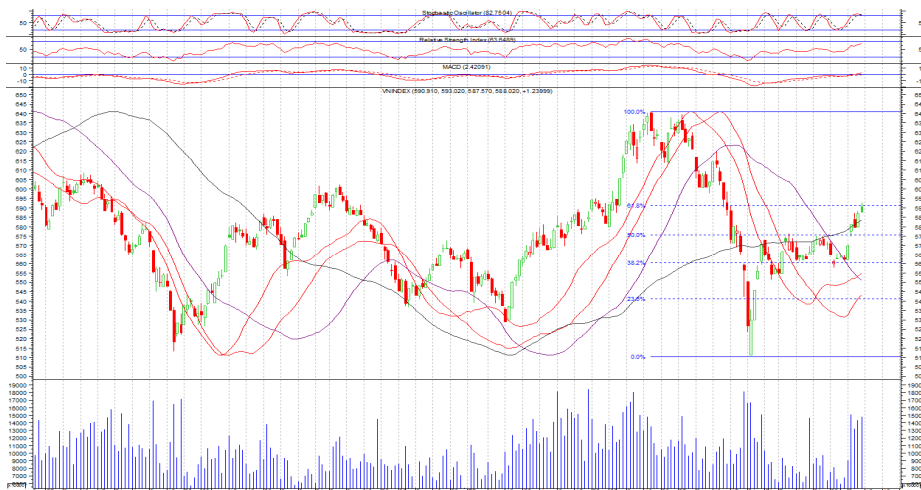
**Các đồng tiền châu Á đồng loạt phục hồi mạnh**

Nỗi lo Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) sẽ tăng lãi suất cơ bản đồng USD lần đầu tiên trong 9 năm đã dẫn tới sự rút lui mạnh của các dòng vốn ngoại ra khỏi các thị trường mới nổi, trong đó có các thị trường ở châu Á. Tuy vậy, trong cuộc họp ngày 16-17/9, FED quyết định giữ nguyên lãi suất. Hiện nay, nhiều nhà phân tích cho rằng ngân hàng trung ương này sẽ dời kế hoạch tăng lãi suất sang năm 2016. Dự báo này giúp những đồng tiền mất giá nặng nề nhất trong thời gian qua, bao gồm đồng Rupiah của Indonesia và đồng Ringgit của Malaysia, cùng tăng lên mức cao nhất trong 3 tháng.

**HOSE** 08/10/2015 VNINDEX 586.78 7.21 1.24% 194,056,072 CP 3,172.05 bil VND

### Lực cầu mạnh giúp chỉ số tiến sát vùng kháng cự

- Vn-Index tăng 1.24 điểm lên mức 588.02 (+0.21%). Cây nến xanh thân vừa tiến lên vùng kháng cự của Fibonacci 61.8%, áp lực bán gia tăng tại vùng này khiến chỉ số rời mốc 590
- Stochastic Oscillator sụt giảm từ 86 xuống 82.7 cắt xuống đường chậm cảnh báo đảo chiều
- MACD tăng mạnh trên đường zero
- Áp lực chốt lời đã gia tăng khiến chỉ số thu hẹp đà giảm



### HOSE Top 5 theo KLGĐ

FLC	0.4 (6.0%)	12,790,860
MBB	-0.3 (-1.9%)	9,337,620
HQC	0.3 (5.5%)	7,441,260
CII	-0.2 (-0.8%)	5,471,870
ITA	0.3 (5.3%)	5,388,940

### HOSE Top 5 theo % tăng

KTB	0.1 (9.1%)	339,390
RIC	0.6 (6.9%)	50
COM	2.6 (6.8%)	10
NKG	0.9 (6.8%)	411,550
BMI	1.4 (6.7%)	415,710

### HOSE Top 5 theo % giảm

VNH	-0.1 (-7.7%)	43,000
GTT	-0.1 (-7.1%)	96,120
DTA	-0.4 (-6.9%)	21,500
SII	-2.4 (-6.9%)	150
AGM	-0.7 (-6.7%)	10,100

### HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

HBC	27.3 tỷ	1,501,390
DLG	24.8 tỷ	3,336,390
BVH	17.8 tỷ	319,530
HQC	17.5 tỷ	2,918,540
HPG	14.1 tỷ	434,860

### HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

GAS	-9.7 tỷ	- 199,600
HSG	-8.8 tỷ	- 203,210
VIC	-8.7 tỷ	- 197,380
EIB	-6.4 tỷ	- 555,200
HHS	-5.2 tỷ	- 298,700

<b>GD NDTNN</b>	<b>KL Ròng</b>	<b>GT Ròng (tỷ)</b>
HOSE	12,008,240	161.54

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Chỉ số Vn-Index rung lắc mạnh, tuy nhiên sắc xanh duy trì trong cả phiên, áp lực bán tăng vào cuối phiên đẩy chỉ số đóng cửa ở sát mức đáy trong ngày
- ▶ Tâm lý nhà đầu tư có phần thận trọng, sự hưng phấn sụt giảm so với phiên ngày hôm qua, tuy nhiên dòng tiền vào thị trường vẫn ở mức cao
- ▶ Nhóm cổ phiếu dầu khí tiếp tục có mức tăng trưởng tốt, hết phiên, GAS tăng 700 đồng, PVD tăng 600 đồng, PXS tăng 300 đồng, PET tăng 200 đồng...
- ▶ Nhóm cổ phiếu bảo hiểm không còn duy trì được sắc xanh, chỉ có BVH tăng mạnh 2500 đồng, trong khi BIC giảm 1400 đồng...
- ▶ Khối ngoại mua ròng gần 162 tỷ đồng, mua nhiều HBC 27.3 tỷ, DLG 24.8 tỷ, BVH 17.8 tỷ, HQC 17.5 tỷ, bán GAS 9.7 tỷ, HSG 8.8 tỷ...

### HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	46.9	124,989.45	21.8	2.6	10.8%	0.9%
GAS	1,894.4	47.6	90,173.35	6.8	2.1	34.1%	24.3%
BID	3,418.7	24.2	82,732.91	12.9	2.2	16.2%	0.8%
VIC	1,846.1	43.5	80,304.24	38.8	2.5	8.1%	2.1%
CTG	3,723.4	20.3	75,585.11	13.2	1.4	10.4%	0.9%
MSN	746.7	74.0	55,257.12	30.7	2.1	9.2%	3.2%
BVH	680.5	54.0	36,745.46	25.6	2.7	10.8%	2.8%
MBB	1,600.0	15.1	24,160.00	7.3	1.1	15.2%	1.3%
HPG	732.9	32.2	23,599.95	7.3	1.8	26.4%	14.6%
STB	1,142.5	18.0	20,565.21	9.1	1.0	11.6%	1.1%

### HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVD	348.1	37.3	12,982.27	6.1	1.0	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	20.3	75,585.11	13.2	1.4	19.6	GIU
SSI	470.1	24.7	11,610.42	15.8	1.9	NA	TH.DOI
FPT	397.4	45.8	18,203.18	10.6	1.8	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	24.2	82,732.91	12.9	2.2	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	47.6	90,173.35	6.8	2.1	NA	TH.DOI

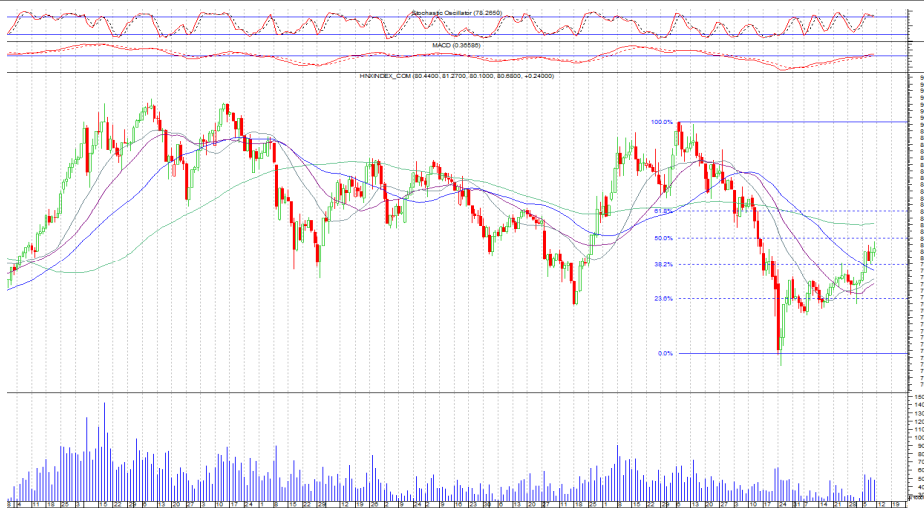
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
<b>HOSE Top 25</b>		Mua ròng NDTNN									
1	HBC	1,504,495	0.47%	1,504,490	27.31	3,100	0.06	-	-	-	-
2	DLG	56,671,493	0.16%	3,336,390	24.81	-	-	-	-	-	-
3	BVH	164,708,126	0.25%	341,480	18.99	21,950	1.23	-	-	-	-
4	HQC	105,259,938	0.09%	2,918,540	17.51	-	-	-	-	-	-
5	HPG	69,224,908	0.40%	445,060	14.43	10,200	0.33	-	-	-	-
6	BHS	30,034,809	0.01%	648,000	12.20	-	-	-	-	-	-
7	DPM	83,872,815	0.27%	303,460	9.82	8,380	0.27	-	-	-	-
8	BID	878,058,728	0.02%	365,000	8.97	-	-	-	-	-	-
9	SSI	239,097,635	49.14%	333,570	8.18	100	0.00	-	-	-	-
10	DRC	10,418,809	37.60%	152,380	7.42	900	0.04	28,250	1.39	28,250	1.39
11	VCB	239,629,540	21.01%	152,100	7.14	1,550	0.07	-	-	-	-
12	NT2	86,647,813	17.37%	258,880	7.03	-	-	-	-	-	-
13	HVG	50,637,148	13.73%	272,310	4.91	-	-	-	-	-	-
14	FIT	66,963,841	11.63%	499,260	4.88	-	-	-	-	-	-
15	KBC	89,813,364	30.12%	339,970	4.89	10,000	0.15	-	-	-	-
16	STB	261,328,993	8.97%	225,020	4.12	100	0.00	-	-	-	-
17	HT1	124,774,907	9.76%	152,930	3.66	-	-	-	-	-	-
18	NCT	10,109,347	10.37%	26,690	3.67	410	0.06	-	-	-	-
19	CTD	36,711	48.92%	28,580	3.17	-	-	-	-	-	-
20	ITA	274,554,625	16.25%	506,420	3.16	-	-	-	-	-	-
21	IDI	43,980,419	4.27%	379,420	3.07	-	-	-	-	-	-
22	HAG	197,231,130	17.61%	185,250	2.83	30,970	0.48	-	-	-	-
23	NLG	82,527	48.94%	82,500	1.74	-	-	-	-	-	-
24	FLC	194,111,304	12.37%	214,810	1.55	10,000	0.07	-	-	-	-
25	CTG	18,468,217	29.50%	106,800	2.19	39,280	0.81	-	-	-	-

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban	KL Mua	GT Mua	KL Ban	GT Ban
<b>HOSE Top 25</b>		Bán ròng NDTNN									
1	GAS	888,114,550	2.13%	400	0.02	200,000	9.69	-	-	-	-
2	HSG	5,416,290	43.63%	1,100	0.05	204,310	8.80	-	-	-	-
3	VIC	268,644,843	14.45%	838,100	36.52	#####	45.18	282,290	12.29	282,290	12.29
4	EIB	45,285,693	26.33%	-	-	555,200	6.44	-	-	-	-
5	HHS	24,369,064	27.05%	21,300	0.38	320,000	5.53	-	-	-	-
6	KDC	63,367,636	24.31%	126,310	3.10	331,530	8.15	-	-	-	-
7	PDR	67,470,908	15.57%	-	-	170,850	2.40	-	-	-	-
8	CII	13,468,377	39.64%	10,670	0.25	100,000	2.35	-	-	-	-
9	CSM	24,485,284	15.92%	2,400	0.07	51,230	1.59	-	-	-	-
10	SJD	7,286,161	33.16%	900	0.02	35,000	0.89	-	-	-	-
11	DXG	25,464,991	27.21%	5,300	0.10	42,200	0.79	-	-	-	-
12	ELC	15,060,357	12.24%	-	-	31,210	0.62	-	-	-	-
13	IMP	1,702	48.99%	150	0.01	8,000	0.33	-	-	-	-
14	ASM	105,923,709	0.84%	-	-	30,000	0.32	-	-	-	-
15	HTI	11,247,398	3.92%	-	-	20,480	0.31	-	-	-	-
16	ABT	5,823,306	7.72%	-	-	4,790	0.25	-	-	-	-
17	SKG	615,389	46.44%	1,030	0.08	3,500	0.27	-	-	-	-
18	FPT	3	49.00%	-	-	3,590	0.17	-	-	-	-
19	VIP	23,117,772	12.87%	-	-	16,120	0.16	-	-	-	-
20	ACC	3,235,930	16.64%	10	0.00	5,770	0.15	-	-	-	-
21	SBT	60,174,040	8.48%	487,280	7.24	500,000	7.39	-	-	-	-
22	PXS	18,911,270	11.18%	2,000	0.03	10,000	0.17	-	-	-	-
23	AAM	6,077,249	0.90%	-	-	11,000	0.11	-	-	-	-
24	VPK	2,212,658	21.34%	20	0.00	5,000	0.11	-	-	-	-
25	QBS	14,651,450	3.21%	-	-	10,000	0.11	-	-	-	-

**HNX** 08/10/2015 HNX-Index 80.44 0.70 0.88% 53,493,507 CP **523.29** bil. VND

### Chỉ số có khả năng điều chỉnh do áp lực bán gia tăng

-Chỉ số HNX-Index tăng 0.3 điểm đạt 80.75 (+0.38%). Nền xanh thân vừa với bóng nền dài cho thấy thị trường biến động khá mạnh, áp lực bán gia tăng khi chỉ số tiến tới Fibonacci 50%  
 '- Đường Stochastic Oscillator tiếp tục giảm từ 85 xuống 78 cho tín hiệu bán  
 - MACD vẫn tiếp tục tăng trên đường zezo  
 - Khả năng chỉ số có thể đảo chiều do áp lực bán tăng lên khá mạnh



HNX Top 5 theo KLGĐ		
KLF	0.4 (9.3%)	6,270,430
SCR	0.1 (1.2%)	5,517,700
SHB	0.1 (1.5%)	4,768,040
PVX	0 (0.0%)	2,695,920
VIX	0.2 (2.4%)	2,020,550

HNX Top 5 theo % tăng		
PSW	1 (9.9%)	100
VMI	1 (9.4%)	1,074,600
KLF	0.4 (9.3%)	6,270,430
BLF	0.6 (9.1%)	1,700
PSD	1.8 (9.0%)	100

HNX Top 5 theo % giảm		
PPP	-0.9 (-10.0%)	100
SDC	-1.3 (-10.0%)	100
SDN	-2.1 (-10.0%)	800
HGM	-4.1 (-9.9%)	700
CTC	-0.7 (-9.9%)	400

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN		
CEO	6,9 tỷ	399,500
TIG	1,0 tỷ	100,000
SHB	0,7 tỷ	99,900
VCG	0,3 tỷ	24,400
PVS	0,2 tỷ	9,500

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN		
PLC	-4,0 tỷ	113,100
PVC	-2,2 tỷ	100,000
PCT	-0,7 tỷ	65,000
NDN	-0,7 tỷ	49,800
KLS	-0,3 tỷ	46,000

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	176,704	-

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Xu hướng tăng tiếp tục, đồ thị giá ghi điểm đậm, vượt mốc 81 điểm ngay sau ít phút mở cửa trước khi giằng co và đóng cửa với mức điểm khá khiêm tốn.
- ▶ Tâm lý nhà đầu tư lạc quan, giao dịch diễn biến khá tích cực. Hoạt động mua - bán tương đối cân bằng, áp lực chốt lời ở mức khá nhưng cầu hấp thụ là khá tốt
- ▶ Nhóm cổ phiếu vốn hoá lớn chịu sự phân hoá, trong khi PVS tăng 700 đồng, PVX tăng 200 đồng thì KLS và SCR cùng giảm 100 đồng
- ▶ Dẫn đầu về thanh khoản là SCR với gần 6.6 triệu đơn vị, tiếp đến là KLF 5.5 triệu, PVX 3.6 triệu, PVS 3.2 triệu, SHB 2.8 triệu...
- ▶ Khối ngoại mua ròng CEO 6.9 tỷ, TIG 1 tỷ...bán ròng PLC 4.0 tỷ, PVC 2.2 tỷ, PCT 0.7 tỷ...

### HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE (%)	ROA (%)
ACB	896.3	20.2	18,104.73	19.2	1.5	7.6%	0.5%
PVS	446.7	22.2	9,916.75	5.3	0.9	19.1%	6.9%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	72.2	9.1	-11.7%	-8.6%
PHP	327.0	20.5	6,702.68	11.3	1.6	6.7%	4.0%
SHB	948.1	6.9	6,541.88	8.3	0.6	7.4%	0.5%
VCG	441.7	11.8	5,212.19	14.0	0.7	5.7%	1.6%
PVI	222.3	20.6	4,579.10	14.5	0.7	4.9%	1.8%
NTP	62.0	50.9	3,154.43	9.6	2.1	22.8%	13.0%
PLC	80.8	36.0	2,908.71	7.8	2.3	29.2%	9.9%
CHP	126.0	20.3	2,557.79	7.7	1.8	24.5%	10.3%

### HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	11.8	5,212.19	14.0	0.7	NA	TH.DOI
NDN	32.3	13.9	449.39	3.5	1.2	19.6	MUA
PVS	446.7	22.2	9,916.75	5.3	0.9	NA	TH.DOI
CEO	68.6	17.2	1,180.33	7.1	1.3	NA	TH.DOI
ACB	896.3	20.2	18,104.73	19.2	1.5	13.0	BAN
SHB	948.1	6.9	6,541.88	8.3	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích  
[dungnv@vietinbanksc.com.vn](mailto:dungnv@vietinbanksc.com.vn)
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** Phó phòng Nghiên cứu Phân tích  
[dangdth@vietinbanksc.com.vn](mailto:dangdth@vietinbanksc.com.vn)
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** [thuphuong@vietinbanksc.com.vn](mailto:thuphuong@vietinbanksc.com.vn)
  - Tổng hợp thông tin vĩ mô
  - Phân tích kỹ thuật
  - Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** [hangntt@vietinbanksc.com.vn](mailto:hangntt@vietinbanksc.com.vn)
  - Ngân hàng
  - Dược phẩm
  - Phân bón
  - Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** [nguyetva@vietinbanksc.com.vn](mailto:nguyetva@vietinbanksc.com.vn)
  - Cao su
  - Thủy sản
  - Dệt may
  - Mía đường
- ▶ **Lê Duy Hưng** [hungld@vietinbanksc.com.vn](mailto:hungld@vietinbanksc.com.vn)
  - Bất động sản
  - Thép
  - Xây dựng
- ▶ **Nguyễn Quang Nghĩa** [nghianq@vietinbanksc.com.vn](mailto:nghianq@vietinbanksc.com.vn)
  - Dầu khí
  - Phân bón

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.